

Bản án số: 90/2025/HS-ST

Ngày: 28/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Thủy;

2. Ông Hồ Hoàng Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuynh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2025, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2025/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Minh V (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại tỉnh An Giang; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: tự do; nơi đăng ký thường trú: Tổ C, ấp P, thị trấn C, huyện P, tỉnh An Giang; nơi cư trú: 1 H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; là con của ông Nguyễn Văn H (không rõ năm sinh) và bà Đỗ Thị C (sinh năm 1961); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 09 tháng 9 năm 2024, chuyển tạm giam từ ngày 18 tháng 9 năm 2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Văn P (tên gọi khác: không), sinh ngày 26 tháng 8 năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: tự do; nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; là con của ông Huỳnh Văn H1 (sinh năm 1967) và bà Nguyễn Thị Tuyết N (sinh năm 1971); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 09 tháng 9 năm 2024, chuyển tạm giam từ ngày 18 tháng 9 năm 2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Âu Thế H2, sinh năm 1995; địa chỉ: Số H N, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Huỳnh Bảo D, sinh năm 1993; địa chỉ: Số E C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Tăng Kim H3, sinh năm 1950; địa chỉ: Số A T, Phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, tại trước nhà số D H, phường B, Quận G tổ tuần tra 363 – Công an Q phát hiện Nguyễn Văn Minh V điều khiển xe máy biển số 59U1 – 28911 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thu giữ trong cốp xe V điều khiển có 01 (một) túi vải màu đỏ bên trong có 44 gói nylon chứa tinh thể nghi là ma túy nên tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Minh V (Bút lục 52 – 53). Đồng thời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 797/LKX-ĐCSMT ngày 09/9/2024 tại 1248/54 H, Khu phố A, phường T, Quận G nơi ở của Nguyễn Văn Minh V thu giữ 01 (một) gói nylon chứa tinh thể; 01 (một) cân tiểu ly; 15 (mười lăm) gói nylon dạng túi zip.

Kết luận giám định số 10589/KL-KTHS ngày 17/9/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 21,0221g (hai một phẩy không hai hai một gam) loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 10588/KL-KTHS ngày 17/9/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9769g (không phẩy chín bảy sáu chín gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Nguyễn Văn M V khai nhận khoảng tháng 8/2024 thông qua bạn bè xã hội giới thiệu V đến khu vực chợ P1, Quận H mua ma túy của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) về bán lại kiếm lời, lần cuối cùng V mua ma túy của nam thanh niên trên vào khoảng giữa tháng 8/2024 với giá 5.200.000 đồng, sau đó V mang về phân chia nhỏ ra 44 gói V để lại 01 (một) gói nylon chứa tinh thể trên bàn gỗ trong phòng trọ tại địa chỉ 1 H, phường T, Quận G, số còn lại V cất giấu trong túi vải màu đỏ. Đến đầu tháng 9/2024 do không tìm được người bán ma túy tại khu vực chợ, thông qua bạn bè và mạng xã hội V quen biết Huỳnh Văn P có bán ma túy. Sáng ngày 09/9/2024 V liên hệ P mua 2,5gram ma túy với giá 1.600.000 đồng, P đồng ý và hẹn V đến

đường N, Quận G để giao ma túy. V điều khiển xe máy biển số 59U1-27911 đến địa chỉ trên thì được P giao 01 (một) gói ma túy, nhận được ma túy Vũ bỏ chung cùng số ma túy V phân chia trước đó trong túi vải màu đỏ và để vào cốp xe máy đi bán cho khách thì bị phát hiện bắt giữ. V bán ma túy cho Huỳnh Bảo D được 02 lần, lần thứ nhất: ngày 23/8/2024 tại trước địa chỉ H N, phường P, Quận G V bán cho D 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, D đưa tiền mặt cho V. Lần thứ hai: ngày 26/8/2024 cũng trước địa chỉ H N, phường P, Quận G V bán cho D 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, D đưa tiền mặt cho V.

Huỳnh Bảo D và Âu Thế H2 là bạn bè của nhau, ngày 23/8/2024 D đến nhà H2 tại địa chỉ H N, phường P, Quận G chơi. Tại đây D và H2 hùn mỗi người 100.000 đồng mua ma túy sử dụng, D là người liên hệ với Nguyễn Văn M V đặt mua 200.000 đồng ma túy về chia đôi cho H2 một nửa, D và H2 không cùng nhau sử dụng ma túy chung. Cũng với hình thức trên, ngày 26/8/2024 D và H2 tiếp tục hùn mỗi người 150.000 đồng mua ma túy của V để sử dụng riêng, cả hai lần V đều giao ma túy cho D tại địa chỉ H N, phường P, Quận G, thanh toán bằng tiền mặt.

Mở rộng điều tra, đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/9/2024 tại trước địa chỉ số B đường N, phường T, Quận G, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Q phối hợp cùng Công an phường T, Quận G kiểm tra phát hiện bắt quả tang Huỳnh Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ trong túi da màu nâu P đang mang trên người có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P. Đồng thời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 800/LKX-ĐCSMT ngày 10/9/2024 tại địa chỉ 3 D, Phường A, Quận H, nơi ở của Huỳnh Văn P, không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 10660/KL-KTHS ngày 18/9/2024 của Phòng K – Công an Thành phố H (PC09), kết luận: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0875g (một phẩy không tám bảy năm gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Huỳnh Văn P khai nhận: Khoảng đầu năm 2024 thông qua mạng xã hội Huỳnh Văn P được bạn bè giới thiệu người bán ma túy tên L sử dụng zalo tên “P”, Huỳnh Văn P liên hệ mua ma túy của L nhiều lần, địa điểm L giao ma túy cho Huỳnh Văn P là tại KDC T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh lần gần nhất Huỳnh Văn P mua ma túy của L là ngày 08/9/2024 với giá 2.000.000 đồng, Huỳnh Văn P cất giấu trong túi da màu nâu mang trên người. P quen biết V thông qua mạng xã hội Rinder nên V biết P có bán ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 09/9/2024 Nguyễn Văn M V gọi điện thoại cho P hỏi mua 2,5 gram ma túy, do có sẵn ma túy P mua trước đó của L. P chiết ma túy ra làm 02 (hai) gói nhỏ, 01 (một) gói bán cho V khoảng 2,5gram với giá 1.600.000 đồng và hẹn

giao ma túy tại đường N, Quận G sau đó P đi xe ôm đến đường N, Quận G giao cho ma túy cho V, nhận ma túy V sử dụng tài khoản Ngân hàng V1 số 9347402539 tên NGUYEN VAN MINH VU chuyển 1.600.000 vào tài khoản Ngân hàng M1 số 90905013595 tên HUYNH VAN PHUC; 01 (một) gói ma túy còn lại P bỏ trong túi da màu nâu. Đến 18 giờ 00 phút ngày 09/9/2024 P đang chơi tại địa chỉ B N, phường T, Quận G thì bị phát hiện thu giữ 01 (một) gói ma túy P cất giấu trong túi vải màu nâu.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn Minh V, Huỳnh Văn P, Huỳnh Bảo D và Âu Thế H2 dương tính với chất ma túy trong cơ thể (Bút lục 165-168).

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Văn Minh V:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Minh V và hình dấu Công an phường B, Quận G bên trong có: 44 gói nylon chứa tinh thể;

+ 01 (một) gói nylon chứa tinh thể;

+ 01 (một) túi vải màu đỏ (Bút lục 170);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15 màu xanh đen (đã qua sử dụng); số Imei: 354130543220112; số Imei: 358706913220117; số sim thuê bao: 0907402539 (Bút lục 170);

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu trắng (đã qua sử dụng) số Imei: 359237638645023; số Imei: 359237638819719; số sim thuê bao: 0347402539 (Bút lục 170);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen (đã qua sử dụng); số Imei: 3353544563842160; số Imei: 353914473842164; số sim thuê bao: 0778243759 (Bút lục 170);

+ 01 (một) xe gắn máy Honda Lead màu đỏ, biển số 59U1 – 28911, số máy: JF24E-0706045, số khung RLHJF240BY-153001 (Bút lục 170);

+ 01 (một) cân tiểu ly (Bút lục 56-57);

+ 15 (mười lăm) túi nylon rỗng túi zip (Bút lục 56-57);.

Thu giữ của Huỳnh Văn P

+ 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể được bỏ vào bao thư dán kín bên ngoài có chữ kí ghi tên Huỳnh Văn P và hình dấu của Công an phường T, Quận G (Bút lục 55);

+ 01 (một) túi vải màu nâu (Bút lục 169);

+ 01 (một) điện thoại Oppo A38 màu vàng, số Imei 1: 869511060879653, số Imei 2: 869511060879646, số thuê bao: 0905013696 (Bút lục 169);

+ 01 (một) điện thoại Iphone 6, màu xám; số Imei: 354378066704026, không sim (Bút lục 169);

Thu giữ của Huỳnh Bảo D:

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno9 màu đen; số Imei (khe cắm 1): 358240416679330; Imei (khe cắm 2): 358240416679348; số thuê bao: 078687268 (Bút lục 171);

Thu giữ của Âu Thế H2:

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO kiểu máy CPH1803 màu đen; số Imei 1: 861570047434550; số Imei 2: 861570047434543; số thuê bao: 0876896824 (Bút lục 172).

Bản cáo trạng số 50/CTr-VKSQ7 ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M Vũ tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”; “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Huỳnh Văn P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Nguyễn Văn Minh V từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Huỳnh Văn P từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Và đề nghị tịch thu số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước, xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, các bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, tại trước địa chỉ D H, phường B, Quận G tổ C Công an Thành phố H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Minh V có hành vi tàng trữ 21,0221g loại Methamphetamine, đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại địa chỉ 1 H, Khu phố A, phường T, Quận G thu giữ 0,9769g loại Methamphetamine, mục đích để bán lại thu lợi. V khai nhận từ tháng 8/2024 V bán ma túy cho Huỳnh Bảo D được 02 lần thu lợi bất chính được khoảng 500.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, tại trước địa chỉ B đường N, phường T, Quận G Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Q phát hiện bắt quả tang Huỳnh Văn P có hành vi tàng trữ 1,0875g loại Methamphetamine. P khai nhận: ngày 08/9/2024 P mua ma túy của đối tượng tên L sử dụng zalo tên “P” với giá 2.000.000 đồng, ngày 09/9/2024, P chiết ra, bán lại cho Nguyễn Văn M V một lần với khối lượng khoảng 2,5 gram, giá 1.600.000 đồng, và thu lợi bất chính khoảng 100.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Mua, bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời gián tiếp là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội khác. Nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Xét các bị cáo thu lợi với số tiền nhỏ, các bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Buộc bị cáo Nguyễn Văn M V nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước là 500.000 đồng; buộc bị cáo Huỳnh Văn P nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước là 100.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Thu giữ của Nguyễn Văn Minh V:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Minh V và hình dấu Công an phường B, Quận G, bên trong có: 44 gói nylon chứa tinh thể

(gói niêm phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số 3265/24): là ma túy nên tịch thu để tiêu hủy;

+ 01 (một) gói nylon chứa tinh thể (gói niêm phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số 3264/24): là ma túy nên tịch thu để tiêu hủy ;

+ 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) cân tiểu ly; 15 (mười lăm) túi nylon rỗng túi zip: là tang vật, công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15 màu xanh đen (đã qua sử dụng); số Imei: 354130543220112; số Imei: 358706913220117; số sim thuê bao: 0907402539: Bị cáo V không dùng để phạm tội, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu trắng (đã qua sử dụng) số Imei: 359237638645023; số Imei: 359237638819719; số sim thuê bao: 0347402539: là điện thoại bị cáo dùng để chuyển tiền mua ma túy, nên tịch thu để sung quỹ;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen (đã qua sử dụng); số Imei: 3353544563842160; số Imei: 353914473842164; số sim thuê bao: 0778243759: là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy, nên tịch thu để sung quỹ;

+ 01 (một) xe gắn máy Honda Lead màu đỏ, biển số 59U1 – 28911, số máy: JF24E-0706045, số khung RLHJF240BY-153001: là phương tiện của bị cáo V dùng để đi mua bán ma túy, V khai mua của một thanh niên không rõ lai lịch. Qua xác minh, xe do bà Tăng Kim H3 đứng tên chủ sở hữu, bà H3 khai đã bán xe cho một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 5.000.000 đồng (khi bán không sang tên, chỉ kèm theo giấy đăng ký xe). Do xe đã bán, nên bà H3 từ chối nhận lại xe. Do vậy, cần đăng tin tìm chủ sở hữu xe trong thời gian 30 ngày, tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu, không tìm được thì tịch thu để sung quỹ nhà nước;

Thu giữ của Huỳnh Văn P:

+ 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể được bỏ vào bao thư dán kín bên ngoài có chữ kí ghi tên Huỳnh Văn P và hình dấu của Công an phường T, Quận G (gói niêm phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số 3283/24): là ma túy nên tịch thu để tiêu hủy;

+ 01 (một) túi vải màu nâu: là tang vật, công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại Oppo A38 màu vàng, số Imei 1: 869511060879653, số Imei 2: 869511060879646, số thuê bao 0905013696: là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy, nên tịch thu để sung quỹ;

+ 01 (một) điện thoại Iphone 6, màu xám; số Imei: 354378066704026, không sim: Bị cáo P không dùng để phạm tội, không liên quan đến vụ án nên trả

lại cho bị cáo;

Thu giữ của Huỳnh Bảo D:

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno9 màu đen; số Imei (khe cắm 1): 358240416679330; Imei (khe cắm 2): 358240416679348; số thuê bao: 078687268: là điện thoại D dùng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu để sung quỹ;

Thu giữ của Âu Thế H2:

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO kiểu máy CPH1803 màu đen; số Imei 1: 861570047434550; số Imei 2: 861570047434543; số thuê bao: 0876896824: không liên quan đến vụ án nên trả lại cho H2.

[7] Đối với đối tượng tên L sử dụng zalo “P”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q có văn bản số 215/ĐCSMT về việc thông tin về đối tượng liên quan đến vụ án gửi Công an xã B, huyện B nhưng chưa nhận được kết quả trả lời. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với nam thanh niên (không xác định được lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Văn M V tại khu vực chợ P1, Quận H. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với Âu Thế H2 và Huỳnh Bảo D, Công an phường B, Quận G đã Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Minh V, và Huỳnh Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Minh V 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2024;

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2024;

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu để tiêu hủy, đối với: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Minh V và hình dấu Công an phường B, Quận G, bên trong

có 44 gói nylon chứa tinh thể (gói niêm phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số 3265/24); 01 (một) gói nylon chứa tinh thể (gói niêm phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số 3264/24); 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể được bỏ vào bao thư dán kín bên ngoài có chữ kí ghi tên Huỳnh Văn P và hình dấu của Công an phường T, Quận G (gói niêm phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có mã số 3283/24); 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) cân tiểu ly; 15 (mười lăm) túi nylon rỗng túi zip; 01 (một) túi vải màu nâu;

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước, đối với: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu trắng (đã qua sử dụng), số Imei: 359237638645023, số Imei: 359237638819719, số sim thuê bao: 0347402539; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen (đã qua sử dụng), số Imei: 3353544563842160, số Imei: 353914473842164, số sim thuê bao: 0778243759; 01 (một) điện thoại Oppo A38 màu vàng, số Imei 1: 869511060879653, số Imei 2: 869511060879646, số thuê bao 0905013696; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno9 màu đen, số I (khe cắm 1): 358240416679330, I (khe cắm 2): 358240416679348, số thuê bao: 078687268;

- Đăng tin tìm chủ sở hữu xe trong thời gian 30 ngày, tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu, không tìm được thì tịch thu để sung quỹ nhà nước, đối với: 01 (một) xe gắn máy Honda Lead màu đỏ, biển số 59U1 – 28911, số máy: JF24E-0706045, số khung RLHJF240BY-153001;

- Trả lại Nguyễn Văn Minh V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15 màu xanh đen (đã qua sử dụng), số Imei: 354130543220112, số Imei: 358706913220117, số sim thuê bao: 0907402539;

- Trả lại Huỳnh Văn P: 01 (một) điện thoại Iphone 6, màu xám, số Imei: 354378066704026, không sim;

- Trả lại Âu Thế H2: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO kiểu máy CPH1803 màu đen, số Imei 1: 861570047434550, số Imei 2: 861570047434543, số thuê bao: 0876896824.

(Theo Biên bản V/v giao, nhận vật chứng tài sản số 108 ngày 08/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Minh V nộp lại số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng để sung quỹ nhà nước;

- Buộc bị cáo Huỳnh Văn P nộp lại số tiền 100.000 (một trăm ngàn) đồng để sung quỹ nhà nước.

5. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên

tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà